

CHẤT LƯỢNG NƯỚC KIỂM TRA ĐỊNH KỲ TẠI CÁC NHÀ MÁY NƯỚC VÀ MẠNG LƯỚI
(THÁNG 11/2025)

STT	Vị trí lấy mẫu	Ngày nhận mẫu	Mã mẫu	Mùi	Màu sắc TCU	Độ Dục	pH	Amoni	Chỉ số Pecmanganat	As	Vi sinh		Clor dư
					TCU	NTU		mg/l	mg/l	mg/l	Coliforms	E.coli	mg/l
QCVN 01-1:2024/BYT				<i>Không có mùi lạ</i>	<i>15</i>	<i>2</i>	<i>6,0-8,5</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>0,01</i>	<i><1</i>	<i><1</i>	<i>0,2-1,0</i>
1	<i>Nhà máy nước Yên Phú</i>												
1.1	Bom II	21/11/2025	1125.2120/9828	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.42	KPH (LOD=0.08)	< 0.36	0.0059	0	0	0.47
1.2	86 Cửa Bắc	21/11/2025	1125.2120/9829	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.21	KPH (LOD=0.08)	0.384	0.0085	0	0	0.21
1.3	26 Phan Đình Phùng	21/11/2025	1125.2120/9830	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.22	KPH (LOD=0.08)	0.576	0.0078	0	0	0.21
1.4	71 ngõ 25 Phan Đình Phùng	21/11/2025	1125.2120/9831	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.23	KPH (LOD=0.08)	0.448	0.0088	0	0	0.26
1.5	18B Quan Thanh	21/11/2025	1125.2120/9832	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.22	KPH (LOD=0.08)	0.448	0.0077	0	0	0.20
1.6	18 Hàng Bún	21/11/2025	1125.2120/9833	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.32	KPH (LOD=0.08)	0.448	0.0088	0	0	0.22
1.7	55 Hàng Bún	21/11/2025	1125.2120/9834	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.32	KPH (LOD=0.08)	0.512	0.0068	0	0	0.21
1.8	29 Phan Huy ích	21/11/2025	1125.2120/9835	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.34	KPH (LOD=0.08)	0.448	0.0086	0	0	0.24
1.9	Ngõ 25 Phan Huy ích	21/11/2025	1125.2120/9836	Không có mùi lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.30	KPH (LOD=0.08)	0.448	0.0081	0	0	0.22
2	<i>Trạm cấp nước Hồng Vân</i>												
2.1	Bom II	06/11/2025	1125.2026/9358	Không có mùi lạ	< 5	0.95	7.44	KPH (LOD=0.08)	1.344	0.006	0	0	0.35
2.2	Ngõ 2 Linh Lang	06/11/2025	1125.2026/9359	Không có mùi lạ	< 5	1.85	7.73	KPH (LOD=0.08)	1.856	0.0065	0	0	0.25
2.3	Ngõ 8 Linh Lang	06/11/2025	1125.2026/9360	Không có mùi lạ	< 5	0.12	7.37	0.47	1.856	0.0072	0	0	0.21